

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quý I và nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2021

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUÝ I/2021

Quý I/2021, mặc dù tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là dịch Covid-19 tiếp tục bùng phát và diễn biến phức tạp, ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân.

Song với sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt có hiệu quả của chính quyền các cấp, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, nhất là thực hiện thắng lợi nhiệm vụ tiếp tục đạt kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội:

I. Kết quả đạt được

1. Về Kinh tế

- Kinh tế tiếp tục tăng trưởng.

Sản xuất nông, lâm và thủy sản: Chăn nuôi phát triển tốt, giá cả không biến động nhiều trong dịp Tết Nguyên đán; dịch tả lợn Châu Phi đã cơ bản được kiểm soát; sâu bệnh gây hại cây trồng chủ yếu ở mức nhẹ, giảm 15,2% so với cùng kỳ (CK).

Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) luôn được thực hiện tốt, giảm 05 vụ cháy rừng so CK (CK: 06 vụ), vụ cháy xảy ra trên diện tích rừng trồng của các hộ nhận khoán, không gây thiệt hại đến cây rừng trồng.

Số vụ vi phạm quy định về Luật bảo vệ và phát triển rừng được kéo giảm (xảy ra 14 vụ¹, giảm 01 vụ so với CK).

Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 9,87% so với CK. Tính đến 01/3/2021, ngành điện đã cung cấp 800,39 triệu kWh điện, đảm bảo cung cấp đủ điện phục vụ sản

¹ 02 vụ phá rừng trái phép, 06 vụ vi phạm về khai thác gỗ và lâm sản; 05 vụ mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép và 01 vụ vi phạm khác.

xuất và sinh hoạt, bán sang Campuchia 15,26 triệu kWh điện và tiết kiệm được 16,93 triệu kWh điện.

Kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện 1.252,0 triệu USD, tăng 28,4% so với CK. Kim ngạch nhập khẩu ước thực hiện 1.174,9 triệu USD, tăng 77,5% so với CK. Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước thực hiện 17.642 tỷ đồng, tăng 14,2% so CK. Tổng doanh thu du lịch 285 tỷ đồng bằng 83,1% so CK, đạt 21,9% so kế hoạch (KH), với 924 ngàn lượt khách khách tham quan tại các khu điểm du lịch, bằng 60,2% so CK, đạt 29,8% so KH.

- Môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện; số lượng doanh nghiệp thành lập mới duy trì, vốn đăng ký tăng mạnh.

Tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, “điểm nghẽn”, bất cập trong lĩnh vực đầu tư, quy hoạch đất đai, tạo điều kiện khơi thông nguồn lực, thu hút đầu tư.

Thu hút đầu tư trong nước đạt 1.240 tỷ đồng, tăng 479,6% so với CK. Lũy kế đến nay có 599 dự án đầu tư trong nước còn hiệu lực với vốn đăng ký là 86.855 tỷ đồng.

Về phát triển doanh nghiệp: Cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập mới cho 157 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 2.104,6 tỷ đồng. Số lượng doanh nghiệp mới duy trì duy trì so cùng CK nhưng tăng 20,1% về vốn đăng ký. Lũy kế đến nay có 6.017 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký 125.320,4 tỷ đồng.

- Vốn đầu tư xã hội trên địa bàn ước thực hiện 6.960 tỷ đồng, tăng 2,2% so với CK. Trong đó, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 18,77% so CK, do quy mô sản xuất của một số dự án lớn tiếp tục được mở rộng, có sự phục hồi sau đại dịch; Tỷ trọng đầu tư của khu vực ngoài nhà nước (dân cư và tư nhân) giảm 10% so CK, nguyên nhân chủ yếu do các công trình điện mặt trời đã được đưa vào sử dụng từ cuối năm 2020, hiện đang hoàn thiện một số hạng mục với giá trị đầu tư thấp, đồng thời số lượng dự án đầu tư điện năng lượng cũng giảm đáng kể do ảnh hưởng về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam²; Tỷ trọng đầu tư của khu vực nhà nước (ngân sách nhà nước) tăng 31,20% so CK.

- Tổng vốn huy động của hệ thống ngân hàng ước đạt 48.324 tỷ đồng, tăng 0,5% so với đầu năm, trong đó chủ yếu từ tiền gửi tiết kiệm, chiếm 71,2% tổng nguồn vốn huy động. Tổng dư nợ cho vay ước đạt 70.175 tỷ đồng, tăng 2,68% so với đầu năm. Nợ xấu chiếm 0,46% tổng dư nợ.

- Tập trung chỉ đạo triển khai, phân khai vốn các dự án trọng điểm, nhất là các dự án phát triển hạ tầng giao thông; đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn về công tác đền bù, giải tỏa.

² Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 06/4/2020 về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam áp dụng đối với các dự án phải vận hành thương mại, phát điện trước ngày 31/12/2020 nên số lượng nhà đầu tư giảm hoặc không đầu tư mới để chờ cơ chế mới.

- Hoàn thành kế hoạch vốn năm ngay từ các tháng đầu năm, các nguồn vốn được phân khai đã tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị sở, ngành tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố chủ động tổ chức triển khai thi công các dự án chuyển tiếp, phân khai chi tiết kế hoạch vốn cũng như tổ chức thực hiện các quy trình, thủ tục để triển khai các dự án mới; Khắc phục được tình trạng đầu tư dàn trải, không hiệu quả, phê duyệt tổng mức đầu tư thiếu chính xác.

Đến ngày 18/3/2021, đã thực hiện phân khai chi tiết 3.705,68 tỷ đồng/4.554,27 tỷ đồng, đạt 81,4% KH; ước giải ngân 715,218 tỷ đồng, đạt 15,7% KH, tăng 7,2% so CK (*Quý I/2020: giải ngân 667,298 tỷ đồng/2.884,267 tỷ đồng, đạt 15,19% KH*).

- Tổng thu NSNN ước thực hiện 3.323,3 tỷ đồng, đạt 31,7% dự toán (*Dự toán 2021: 10.500 tỷ đồng*), tăng 12% so với CK. Tổng chi ước thực hiện 2.511,9 tỷ đồng, đạt 21,8% dự toán (*Dự toán 2021: 11.542,2 tỷ đồng*), giảm 1,8% so với CK.

2. Văn hóa, xã hội tiếp tục chuyển biến tích cực

Chất lượng giáo dục các bậc học được nâng lên. Kết quả, sơ kết học kỳ I, năm học 2020 - 2021, tỷ lệ học sinh khá, giỏi cấp THCS là 55,9%, tăng 0,8% so CK; cấp THPT là 56,5%, tăng 6,5% so CK.

Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh; tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, không xảy ra ngộ độc thực phẩm; thực hiện chặt chẽ, có hiệu quả các quy định về phòng, chống dịch Covid-19.

Trong Quý 1 năm 2021, toàn tỉnh đã ghi nhận 07 trường hợp nhiễm SARS-COV-2, là các trường hợp nhập cảnh được cách ly ngay, không để xảy ra lây nhiễm trong cộng đồng. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 84,6%.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo các gia đình chính sách, người có công với nước, hộ nghèo, đảm bảo mọi người, mọi nhà đều được vui xuân, đón Tết vui tươi, an toàn, tiết kiệm. Tổng kinh phí hỗ trợ cho người có công, gia đình chính sách; người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và trẻ em nhân dịp Tết Nguyên đán: 46,4 tỷ đồng.

Xây dựng và bàn giao 52 căn nhà đại đoàn kết; 02 căn nhà tình nghĩa. Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ nghèo theo chuẩn nghèo của tỉnh năm 2020³.

Các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, tập trung tuyên truyền các ngày lễ lớn (Kỷ niệm 61 năm Chiến thắng Tua Hai (26/01/1960 - 26/01/2021), 91 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2021), chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng); tuyên truyền các sự kiện chính trị, nhất là tập trung tuyên truyền về cuộc bầu cử đại

³ Kết quả tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020: số hộ nghèo, hộ cận nghèo là 2.502 hộ, chiếm tỷ lệ 0,79%. Trong đó: tổng số hộ nghèo là 0 hộ, tỷ lệ 0% (giảm 0,62%); tổng số hộ cận nghèo là 2.502 hộ/7.249 nhân khẩu, chiếm tỷ lệ 0,79%. Tổng số hộ nghèo theo chuẩn nghèo của tỉnh là 5.388 hộ/15.168 nhân khẩu, chiếm tỷ lệ 1,70%.

biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

3. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng lên; cải cách hành chính tiếp tục chuyển biến tích cực; phòng, chống tham nhũng được chỉ đạo quyết liệt

- Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác bầu cử Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Tiếp tục quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy; thực hiện nhiệm vụ. Kiện toàn lại cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Giải thể Ban Quản lý Khu rừng Văn hóa - Lịch sử Chàng Riệc trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh và chuyển giao biên chế, nhân sự của Ban Quản lý Khu rừng Văn hóa - Lịch sử Chàng Riệc về Ban Quản lý Vườn Quốc gia Lò Gò - Xa Mát⁴. Thành lập, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, trong quý I/2021 giảm 04 đơn vị sự nghiệp⁵.

Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025⁶.

Tổ chức làm việc với Thủ trưởng các sở, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố để chỉ đạo về công tác kêu gọi, thu hút đầu tư; quản lý đất đai, đền bù, giải phóng mặt bằng và cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh, nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, toàn diện về tinh thần, thái độ phục vụ, ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025⁷.

Kết quả giải quyết TTHC trong quý I năm 2021 (của các sở ngành và UBND cấp huyện) trích xuất từ địa chỉ <https://motcua.tayninh.gov.vn> (từ ngày 15/12/2020 đến 14/3/2021): Số hồ sơ tiếp nhận phải giải quyết là 97.057 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết là 91.817 hồ sơ (giải quyết đúng và trước hạn là 89.073 hồ sơ, đạt tỷ lệ 97,02%), còn lại là hồ sơ đang trong hạn giải quyết.

- Quan tâm chỉ đạo và thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Ban hành Kế hoạch về công tác phòng chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày

⁴ Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh;

⁵ Bao gồm: sáp nhập Trường mẫu giáo Phước Lưu và trường mẫu giáo Bình Minh thuộc địa bàn xã Phước Bình, sáp nhập trường tiểu học Chánh Vĩnh Phước vào trường tiểu học An Bình Thành thuộc địa bàn phường Lộc Hưng, sáp nhập trường THCS Bồ Túc và trường THCS Suối Dây thành trường THCS Suối Dây, sáp nhập trường Tiểu học Bùi Xuân Quyền vào trường Tiểu học Đồng Khởi thành trường Tiểu học Đồng Khởi.

⁶ Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 05/3/2021;

⁷ Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 15/01/2021;

30/10/2021 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Phát hiện 01 vụ/01 người có dấu hiệu tham nhũng⁸, đã chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra để tiến hành xác minh, làm rõ dấu hiệu tội phạm; đã khởi tố 01 vụ/01 bị can⁹; xét xử sơ thẩm 01 vụ/08 bị cáo¹⁰; xét xử phúc thẩm 01 vụ/04 bị cáo¹¹. Tài sản tham nhũng đã phát hiện là 149.372.740 đồng¹²; đã thu hồi 266.152.527 đồng¹³; xử lý 01 vụ/01¹⁴ trường hợp trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng; hiện có 03 vụ/04 lãnh đạo đang bị khởi tố điều tra về trách nhiệm để xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị; hiện chưa xét xử¹⁵.

- Thực hiện nghiêm túc tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo theo đúng quy định, không để xảy ra điểm nóng về khiếu kiện. Trong Quý I, lãnh đạo các cấp tiếp 548 lượt người dân với 500 người; phân loại, xử lý kịp thời 449 đơn khiếu nại, tố cáo đủ điều kiện; xử lý số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết là 19 đơn/19 vụ việc (16 khiếu nại, 03 tố cáo), đã giải quyết 14 đơn, đạt 73% tổng số đơn thụ lý, số còn lại đang xác minh, xem xét giải quyết; đã thi hành 02/29 quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật¹⁶.

4. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, giữ vững; đối ngoại được duy trì thường xuyên

- Thực hiện tốt công tác quân sự - quốc phòng địa phương. Kiểm tra, kiểm soát chặt biên giới, kịp thời phát hiện xử lý, giải quyết tốt những vấn đề phức tạp nảy sinh trên biên giới, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nội địa và trên tuyến biên giới, nhất là bảo đảm an toàn tuyệt đối Đại hội Đảng các cấp và các ngày lễ lớn, Tết cổ truyền dân tộc.

- Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy, cho vay nặng lãi, cờ bạc (về ma túy: phát hiện và điều tra làm rõ 115 vụ, với 134 đối tượng; về kinh tế: phát hiện 29 vụ, làm rõ 23 vụ, với 32 đối tượng).

- Tai nạn giao thông đường bộ: Trong Quý I, xảy ra 15 vụ, làm chết 08 người, bị thương 11 người, so với CK giảm 11 vụ, giảm 03 người chết, giảm 10 người bị thương. Tai nạn giao thông đường thủy không xảy ra.

- Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

⁸ Vụ Đỗ Mỹ Linh, Kế toán Trường TH Bàu Nặng A, Dương Minh Châu.

⁹ Vụ Hoàng Đình Tiến, Bí thư, Trường áp 6, xã Suối Ngô, Tân Châu.

¹⁰ Vụ Nguyễn Thị Phương và 07 đồng phạm, Trung tâm Quan trắc môi trường, Sở TNMT (08 bị cáo lĩnh án dưới 03 năm tù)

¹¹ Vụ Nguyễn Thành Lập và 03 đồng phạm, Phòng NNPTNT huyện Bến Cầu (04 bị cáo lĩnh án dưới 03 năm tù; tất cả đều được giảm án).

¹² Vụ Đỗ Mỹ Linh, Trường TH Bàu Nặng A, Dương Minh Châu (149.372.740 đồng).

¹³ Vụ Đỗ Mỹ Linh, Trường TH Bàu Nặng A, Dương Minh Châu (149.372.740 đồng); Vụ Hoàng Đình Tiến, áp 6 xã Suối Ngô, Tân Châu (50.270.000 đồng); Các vụ do THADS cung cấp: Vụ Nguyễn Hữu Lợi và Nguyễn Bích Thủy, TP Tây Ninh (21.009.787 đồng); Vụ Vũ Đức Thịnh, TP Tây Ninh (45.500.000 đồng).

¹⁴ Vụ tham nhũng của Lê Đại Lanh, UBND xã Suối Dây: Khiển trách ông Lê Thành Long - Phó Chủ tịch UBND xã Suối Dây, Tân Châu.

¹⁵ Vụ tham nhũng của Trần Thị Ngọc Hiếu, TT.DVVLT, Sở LĐTĐXH: Hiện đã khởi tố, truy tố ông Nguyễn Tấn Thuận - Giám đốc TT.DVVLT; Vụ tham nhũng của Nguyễn Quốc Cường, Huyện đoàn Trảng Bàng: Hiện đã khởi tố Trần Sĩ Thịnh - Bí thư Huyện đoàn giai đoạn trước; Đoàn Hoài Linh - Bí thư Huyện đoàn, Lê Thị Thúy Hằng - Phó Bí thư Huyện đoàn; Vụ tham nhũng của Nguyễn Hoàng Sơn, TAND huyện Châu Thành: Hiện đã khởi tố vụ án Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, chưa khởi tố bị can.

¹⁶ Trong đó, đã thực hiện xong 01/22 quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật của Chủ tịch UBND tỉnh.

Triển khai Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi hủy giá trị giấy thông hành. Công bố cửa khẩu phụ Vàm Trảng Trâu được phép thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa, trao đổi hàng hóa qua biên giới cho Ban Hành chính tỉnh Svay Rieng, Campuchia¹⁷. Ban hành Kế hoạch số 14/KH- UBND ngày 03/02/2021 về thực hiện Hiệp ước bổ sung Hiệp ước Hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 và Nghị định thư phân giới cắm mốc biên giới đất liền giữa nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 12/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng lộ trình triển khai thực hiện công tác bồi thường, thu hồi đất của các tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng sau phân giới cắm mốc trong năm 2021. Trao đổi với Chính quyền và các cơ quan chức năng của Campuchia để tạo điều kiện cho dân ta thu hoạch hoa màu và thu hồi tài sản trên đất tại các khu vực quản lý so với đường biên giới đã phân giới cắm mốc.

II. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh kết quả đạt được, trên các lĩnh vực còn tồn tại những hạn chế cơ bản.

- Cơ cấu lại ngành nông nghiệp còn chậm, chưa toàn diện, đồng bộ, việc tiêu thụ một số nông sản còn nhiều khó khăn. Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, hoạt động du lịch, dịch vụ gặp nhiều khó khăn, tăng trưởng chậm lại. Lượng khách đến tham quan và doanh thu từ dịch vụ du lịch giảm so cùng kỳ (Khách tham quan: 924 ngàn lượt khách, bằng 60,2% so CK, đạt 29,8% so kế hoạch; tổng doanh thu du lịch: 285 tỷ đồng, bằng 83,1% so CK, đạt 21,9% so kế hoạch). Thu hút đầu tư nước ngoài giảm (đạt 427 triệu USD, giảm 15,4% so với CK), một số dự án gặp khó khăn do thiếu chuyên gia nước ngoài; một số doanh nghiệp thiếu lao động trong sản xuất. Số doanh nghiệp giải thể còn cao (191 doanh nghiệp giải thể).

- Giải ngân vốn còn chậm so KH, nhất là giải ngân nguồn vốn Trung ương hỗ trợ đạt thấp. Đối với một số công trình trọng điểm, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng chưa bảo đảm tiến độ (Đường Đất Sét, Bến Cui; Đường 782-784, ...).

- Công tác sắp xếp đất nông trường, Công ty Nông nghiệp chậm, còn nhiều khó khăn.

- Chất lượng khám, chữa bệnh tuy được cải thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu và một số bệnh truyền nhiễm tăng so với CK¹⁸. Tình trạng thiếu giáo viên, nhất là giáo viên mầm non chậm được tháo gỡ, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ em; việc triển khai dạy học chương trình Tiếng Anh mới còn chậm so với kế hoạch.

- Cải cách hành chính có mặt còn hạn chế. Trong quá trình thụ lý, giải quyết có một số hồ sơ vẫn còn trễ hạn (2.744 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 2,98%).

¹⁷ Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của UBND tỉnh;

¹⁸ Bệnh tay chân miệng xảy ra 66 ca (CK: 27 ca); bệnh sốt xuất huyết xảy ra 468 ca (CK: 232 ca), không có ca tử vong.

Tình hình tranh chấp lao động, lãn công, tai nạn lao động vẫn còn xảy ra¹⁹. Vi phạm pháp luật hình sự vẫn còn khá cao (tiếp nhận 392 vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, tăng 39 vụ so CK).

PHẦN II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2021

1. Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021 – 2026.

2. Thực hiện thắng lợi mục tiêu kép, vừa bảo đảm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 vừa duy trì thúc đẩy kinh tế phát triển; kiên quyết không để lây nhiễm dịch bệnh Covid-19 trong cộng đồng.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

4. Tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện doanh nghiệp vượt qua khó khăn, ảnh hưởng dịch bệnh, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh; rà soát, bồi dưỡng, nâng cao hiệu quả, thực hiện thu đúng, thu đủ, không để thất thoát thu ngân sách nhà nước, nhất là tập trung rà soát, đẩy mạnh thu ngân sách từ đất đai. Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh công tác đền bù, giải tỏa; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư, nhất là nguồn vốn Trung ương hỗ trợ. Thực hiện việc điều chuyển vốn đối với những dự án triển khai chậm hoặc không triển khai do lỗi chủ quan cũng như xác định trách nhiệm tổ chức, cá nhân trong việc triển khai chậm các dự án đầu tư xây dựng cơ bản. Chủ động phối hợp với Thành phố Hồ Chí Minh hoàn chỉnh hồ sơ dự án cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Mộc Bài; hoàn chỉnh báo cáo giữa kỳ nghiên cứu tiền khả thi dự án cao tốc Gò Dầu – Xa Mát giai đoạn 1 (đến thành phố Tây Ninh).

Quan tâm, tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư đang triển khai.

5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình đột phá đã đề ra, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm:

Đẩy mạnh thực hiện đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng chuỗi giá trị; hoàn thành quy hoạch ngành nông nghiệp sử dụng công nghệ cao; xây dựng đề án định hướng phát triển chăn nuôi theo chuỗi giá trị, tạo sản phẩm thương hiệu. Tập trung đầu tư phát triển nông thôn mới; tổ chức xét, công nhận 10 xã đạt chuẩn nông

¹⁹ Về đình công, lãn công xảy ra 06 vụ tại 06 công ty với 7.247 lao động tham gia. Xảy ra 02 vụ tai nạn lao động làm 02 người chết.

thôn mới (NTM), 01 xã đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2020; chuẩn bị công tác thẩm tra thành phố Tây Ninh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM.

Hoàn thành Phương án sắp xếp sử dụng, quản lý đất của Công ty CP Cao su 1/5 Tây Ninh bàn giao về địa phương quản lý. Hoàn thành việc rà soát, thống kê đề nghị hủy bỏ dự án có thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng quá 03 năm không triển khai thực hiện để trình HĐND tỉnh thông qua.

Hoàn thành công tác lập quy hoạch các phân khu chức năng thuộc Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen theo Quyết định số 1099/QĐ-TTg, ngày 05/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh đến năm 2035.

Xây dựng kế hoạch quảng bá du lịch Tây Ninh, khẩn trương triển khai chương trình xúc tiến du lịch năm 2021.

Có giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả Trung tâm Phục vụ Hành chính công; Trung tâm điều hành Kinh tế - Xã hội tập trung của tỉnh; nâng cao chỉ số cải cách hành chính. Xây dựng đề án chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử. Xây dựng và triển khai Kế hoạch sơ kết các chương trình hợp tác với các tỉnh, thành phố, các tập đoàn kinh tế.

6. Bảo đảm quốc phòng – an ninh; đẩy mạnh nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

Trên đây là kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Quý I và nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2021. Căn cứ nhiệm vụ được giao, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố tập trung tổ chức thực hiện nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2021, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2021 đạt kết quả cao nhất./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- TV CP phụ trách Tây Ninh;
- TT.TU;
- TT.HĐND tỉnh; các Ban HĐND tỉnh;
- TV UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng, ban thuộc VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT.VP tỉnh

(011) 10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hùng

BIỂU TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2021

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	TH QUÝ I/2020	KH NĂM 2021	U' TH QUÝ I/2021	SO SÁNH (%)	
						KH	CK
1	Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng	%	9.76	15	9.87		
2	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu các ngành dịch vụ	Tỷ đồng	15,445	87,000	17,643	20.3	114.2
3	Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành và một số ngành dịch vụ khác	Tỷ đồng	4,144		4,515		108.9
4	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	2,967.2	10,500	3,323.3	31.7	112.0
	- Trong đó: thu nội địa	"	3,081.8	9,500	2,924.7	30.8	94.9
5	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu						
	Bột mì	Tấn	288,459		285,852		99.1
	Đường các loại	Tấn	83,945		83,698		99.7
	Giấy các loại	1000 đôi	18,982		19,993		105.3
	Quần áo các loại	1000 cái	41,456		48,607		117.2
	Võ, ruột xe các loại	1000 cái	18,177		20,777		114.3
	Gạch các loại	1000 viên	168,725		170,172		100.9
	Clanke Poolan	Tấn	160,111		172,294		107.6
	Xi măng	Tấn	293,913		284,474		96.8
	Điện thương phẩm	Triệu Kwh	1,070		1,216		113.7
	Điện sản xuất	Triệu Kwh	322		316		98.1
	Nước máy sản xuất	1000 M³	2,745		2,882		105.0
	Dịch vụ thu gom rác thải không độc hại không thể tái chế	Triệu Đồng	17,289		15,994		92.5
6	Vốn đầu tư xã hội trên địa bàn	Tỷ đồng	6,810		6,960		102.21
7	Tổng vốn thu hút đầu tư trong và ngoài nước						
7.1	Đầu tư trong nước	Tỷ đồng	214.0		1,240.4		579.6
*	Số dự án được cấp GCN đầu tư	Dự án	3		18		
	Vốn đăng ký	Tỷ đồng	56		1,205.4		2,152.5
*	Số dự án tăng vốn	Dự án	2		1		
	Vốn tăng	Tỷ đồng	158		35.0		22.2
*	Số dự án thu hồi	Dự án	2		0		
	Vốn thu hồi	Tỷ đồng	2		0		
*	Số dự án trong nước chuyển thành dự án nước ngoài	Dự án	1		0		
	Vốn đăng ký	Tỷ đồng	800		0		
	* Lũy kế số dự án đầu tư trong nước trên địa bàn	Dự án	528		599		113.4
	* Vốn đăng ký	Tỷ đồng	73,789.8		86,855.0		117.7
7.2	Đầu tư nước ngoài	Triệu USD	505.0		427.2		84.6
	Số dự án được cấp GCN đầu tư	Dự án	11		6		

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	TH QUÝ I/2020	KH NĂM 2021	ƯTH QUÝ I/2021	SO SÁNH (%)	
						KH	CK
	Vốn đăng ký	Triệu USD	348.1		74.05		21.3
	Số dự án tăng vốn	lượt	7		5		
	Vốn tăng	Triệu USD	156.4		357.0		228.2
	Số dự án giảm vốn	lượt	1		3		
	Vốn giảm	Triệu USD	4.45		3.88		87.3
	Số dự án nước ngoài chuyển thành dự án trong nước	Dự án	1.0		0		
	Vốn đăng ký	Triệu USD	4.0		0		
	Góp vốn, mua cổ phần	lượt	1.0		0		
	Giá trị	Triệu USD	4.9		0		
	<i>* Lũy kế tổng số dự án còn hiệu lực</i>	<i>Dự án</i>	331		337		101.8
	<i>* Vốn đăng ký</i>	<i>Triệu USD</i>	7,498.1		8,088.9		107.9
*	Tổng số dự án thu hút đầu tư trong và ngoài nước	Dự án	14		24		
*	Tổng vốn thu hút đầu tư trong và ngoài nước (đăng ký mới + tăng vốn)	Triệu USD	514.4		480.0		93.3
8	Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới	DN	157		157		
	Số vốn đăng ký mới	Tỷ đồng	1,752.3		2,104.7		120.1
	<i>* Lũy kế tổng số doanh nghiệp của tư nhân trên địa bàn</i>	DN	5,847		6,017		102.9
	<i>* Lũy kế vốn đăng ký</i>	Tỷ đồng	110,851		125,320.4		113.1
	Số doanh nghiệp giải thể	DN	40		191		
	Số vốn của doanh nghiệp giải thể	Tỷ đồng	62.5		753.6		1,206.1
9	Du lịch						
	Doanh thu du lịch	Tỷ đồng	343.0	1,300.0	285.0	21.9	83.1
	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành						
	Số lượt khách du lịch nội địa	Lượt	1,534,854	3,100,000	924,000	29.8	60.2
10	Giao thông vận tải						
	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải	Tỷ đồng	702.3		782.7		111.4
	Số lượng hành khách vận chuyển	1000HK	4,674		4,927		105.4
	Số lượt hành khách luân chuyển	1000HK.km	347,988		363,598		104.5
	Khối lượng hàng hóa vận chuyển	1000 tấn	3,706		4,048		109.2
	Khối lượng hàng hóa luân chuyển	1000tấn.km	273,909		298,435		109.0